|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH ĐỒNG NAI**SỞ TƯ PHÁP**Số: /TTr-STP | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc***Đồng Nai, ngày tháng năm 2025* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Quyết định bãi bỏ các Quyết định
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Sở Tư pháp kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành, cụ thể như sau:

 **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

Khoản 2, khoản 6 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định:

*“2. Văn bản quy phạm pháp luật bị bãi bỏ bằng văn bản của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này.*

*6. Văn bản quy phạm pháp luật có thể được ban hành để đồng thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ nội dung của nhiều văn bản quy phạm pháp luật do cùng một cơ quan, người có thẩm quyền ban hành”*.

Điều 57 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định:

*“****Điều 57. Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực***

*1. Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trong các trường hợp sau đây:*

*a) Hết thời hạn có hiệu lực được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật;*

*b) Được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật mới của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản quy phạm pháp luật đó;*

*c) Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 8 của Luật này.*

*2. Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần do có văn bản quy phạm pháp luật khác thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung thì văn bản quy định chi tiết, quy định biện pháp cụ thể để tổ chức, hướng dẫn thi hành văn bản đó tiếp tục có hiệu lực trong trường hợp không trái với văn bản quy phạm pháp luật thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung, trừ trường hợp được công bố hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần. Văn bản công bố phải được đăng tải trên công báo điện tử, cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.”*

Khoản 1, khoản 2 Điều 4 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định:

*“1. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật thực hiện theo quy định tại Điều 8 của Luật.*

*2. Cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật để bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần văn bản do mình ban hành, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này”*.

Điều 36 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật về kiến nghị rà soát văn bản quy phạm pháp luật, quy định:

*“****Điều 36. Kiến nghị rà soát văn bản quy phạm pháp luật***

*1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khi phát hiện văn bản có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp thì kiến nghị cơ quan nhà nước tại Điều 64 của Luật thực hiện rà soát văn bản.*

*2. Cơ quan nhận được kiến nghị có trách nhiệm xem xét để thực hiện rà soát văn bản hoặc chuyển kiến nghị đến cơ quan có trách nhiệm rà soát văn bản, đồng thời thông báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân đã kiến nghị rà soát văn bản về việc đã tiếp nhận kiến nghị hoặc đã chuyển kiến nghị theo quy định của pháp luật.”*

Khoản 1 Điều 38 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP về hình thức xử lý văn bản quy phạm pháp luật được rà soát, cụ thể:

*“****Điều 38. Hình thức xử lý văn bản quy phạm pháp luật được rà soát***

*1. Bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần văn bản được áp dụng như sau:*

*a) Bãi bỏ toàn bộ văn bản khi văn bản thuộc một trong các trường hợp sau mà không cần thiết ban hành văn bản để thay thế: Đối tượng điều chỉnh của văn bản không còn; toàn bộ quy định của văn bản chồng chéo, mâu thuẫn với văn bản là căn cứ để rà soát hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội; văn bản không còn được áp dụng;*

*b) Bãi bỏ một phần văn bản khi văn bản thuộc một trong các trường hợp sau mà không cần thiết ban hành văn bản để sửa đổi, bổ sung: Một phần đối tượng điều chỉnh của văn bản không còn; một phần nội dung của văn bản chồng chéo, mâu thuẫn với văn bản là căn cứ để rà soát hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội; một phần văn bản không còn được áp dụng.”*

Kế hoạch số 407/KH-UBND ngày 31/12/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát văn và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025.

Theo đó, việc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định bãi bỏ các Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành là cần thiết và đảm đầy đủ cơ sở pháp lý theo quy định.

**2. Cơ sở thực tiễn**

Hoạt động rà soát văn bản được tiến hành thường xuyên, ngay khi có căn cứ rà soát văn bản là các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn văn bản được rà soát, được ban hành sau, có quy định liên quan đến văn bản được rà soát, đảm bảo kịp thời phát hiện văn bản có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo với văn bản là căn cứ để rà soát hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội; văn bản không còn được áp dụng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

**1. Mục đích ban hành dự thảo Quyết định**

Việc ban hành Quyết định nhằm bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh không còn phù hợp theo quy định pháp luật và tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh, thống nhất việc áp dụng quy định pháp luật theo quy định của Trung ương tại địa phương.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo Quyết định**

Việc kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo định kỳ, thường xuyên, toàn diện, kịp thời đúng trình tự theo quy định của pháp luật, kịp thời đề xử lý những văn bản ban hành chưa đúng pháp luật hoặc không còn phù hợp; có sự phối hợp chặt chẽ, nghiêm túc giữa cơ quan tham mưu ban hành văn bản và Sở Tư pháp.

 **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

Ngày 31/12/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 31/12/2024 thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát văn và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025. Trong đó, giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp theo quy định pháp luật.

 Để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ các văn bản pháp luật không còn phù hợp, Sở Tư pháp có Văn bản số 1402/STP-XDPBPL ngày 11 tháng 4 năm 2025 gửi các sở, ban, ngành đề nghị phối hợp rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp.

Trên cơ sở tổng hợp đề xuất của các đơn vị, Sở Tư pháp có Văn bản số .../STP-XDPBPL về việc góp ý dự thảo Quyết định bãi bỏ các Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành và Văn bản số ...4/STP-XDPBPL gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải dự thảo Quyết định bãi bỏ các Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh. Đồng thời, đề nghị các đơn vị có nội dung văn bản quy phạm pháp luật cần thiết trình bãi bỏ có văn bản, báo cáo và gửi về Sở Tư pháp tổng hợp, lập danh mục trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trong cùng một Quyết định.

Đến hết thời gian lấy ý kiến, Sở Tư pháp đã nhận được Văn bản số .../VP-CTTĐT ngày .../.../2025 của Văn phòng Ủy ban nhân dân ....

Ngày .../.../2025, Sở Tư pháp có Văn bản số .../STP-XDPBPL về việc lấy ý kiến thẩm định các Thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định văn bản quy phạm pháp luật đối với dự thảo Quyết định bãi bỏ các quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành. Hết thời gian lấy ý kiến, Sở Tư pháp nhận được ý kiến của .../18 thành viên Hội đồng thẩm định.

Ngày .../.../2025, Hội đồng tư vấn thẩm định có Báo cáo thẩm định số .../BC-HĐTVTĐ thẩm định dự thảo Quyết định bãi bỏ các quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành...

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

1. **Phạm vị điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

Bãi bỏ các quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành.

1. **Bố cục của dự thảo Quyết định**

Dự thảo Quyết định gồm 02 Điều: Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ các Quyết định, Điều 2. Điều khoản thi hành.

1. **Nội dung cơ bản**

a) Điều 1 quy định về bãi bỏ toàn bộ 8 Quyết định, cụ thể:

1. Quyết định số 58/2010/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thanh toán hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh cho cán bộ thuộc diện Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Đồng Nai quản lý

**Lý do bãi bỏ:** Căn cứ quy định tại điểm h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước, khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, Ủy ban nhân dân tỉnh đã xây dựng, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 41/2024/NQ-HĐND ngày 20/12/2024 quy định chế độ, chính sách bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ và một số đối tượng khác trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 38 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP, Quyết định số 58/2010/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thanh toán hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh cho cán bộ thuộc diện Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Đồng Nai quản lý cần thiết được bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 8, điểm c khoản 1 Điều 57 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

1. Quyết định số 16/2013/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế tôn vinh danh hiệu “Tri thức Khoa học - Công nghệ tiêu biểu tỉnh Đồng Nai”.

**Lý do bãi bỏ:** Quyết định số 16/2013/QĐ-UBND được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành để quy định về trình tự, thủ tục xét chọn và tôn vinh trí thức hoạt động trong lĩnh vực khoa học - công nghệ tiêu biểu hàng năm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Đến năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 2 Quyết định: (1) Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND ngày 20/9/2024 ban hành Quy chế xét tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và (2) Quyết định số 83/2024/QĐ-UBND ngày 17/12/2024 ban hành Quy định tổ chức xét tặng, tôn vinh danh hiệu “Công dân ưu tú tỉnh Đồng Nai” có mục tiêu, đối tượng và tiêu chuẩn xét tặng tương đồng.

Do đó, việc tiếp tục áp dụng thực hiện Quyết định số 16/2013/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế tôn vinh danh hiệu “Tri thức Khoa học - Công nghệ tiêu biểu tỉnh Đồng Nai”. Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 38 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP, Quyết định số 16/2013/QĐ-UBND cần thiết được bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 8, điểm c khoản 1 Điều 57 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

1. Quyết định số 56/2013/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi Điều 2 Quyết định số 58/2010/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thanh toán hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh cho cán bộ thuộc diện Ban bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ cán bộ tỉnh Đồng Nai quản lý

**Lý do bãi bỏ:** Quyết định số 56/2013/QĐ-UBND để sửa đổi Điều 2 Quyết định số 58/2010/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thanh toán hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh cho cán bộ thuộc diện Ban bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ cán bộ tỉnh Đồng Nai quản lý. Tuy nhiên, Quyết định số 58/2010/QĐ-UBND không còn phù hợp để triển khai thực hiện do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 41/2024/NQ-HĐND ngày 20/12/2024 quy định chế độ, chính sách bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ và một số đối tượng khác trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 38 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP, Quyết định số 56/2013/QĐ-UBND để sửa đổi Điều 2 Quyết định số 58/2010/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thanh toán hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh cho cán bộ thuộc diện Ban bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ cán bộ tỉnh Đồng Nai quản lý cần thiết được bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 8, điểm c khoản 1 Điều 57 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

1. Quyết định số 52/2015/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về tổ chức, quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**Lý do bãi bỏ:** Ngày 12/12/2015, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 52/2015/QĐ-UBND Quy định về tổ chức, quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai để triển khai thực hiện nội dung quản lý nhà nước về chợ trên địa bàn tỉnh.

Ngày 05/6/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 60/2024/NĐ-CP về phát triển và quản lý chợ. Theo đó, Nghị định số 60/2024/NĐ-CP không giao Ủy ban nhân dân tỉnh quy định quản lý và phát triển chợ nên việc tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 52/2015/QĐ-UBND là không còn phù hợp.

Do đó, căn cứ quy định tại Điều 36, 37, 38 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP, Quyết định số 52/2015/QĐ-UBND cần thiết phải được bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 8, điểm c khoản 1 Điều 57 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

1. Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các mức thu tại chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**Lý do bãi bỏ:** Ngày 03/8/2017, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các mức thu tại chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Đến nay, theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Giá năm 2023 và khoản 5 Điều 11 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá đã có hiệu lực thi hành và số thứ tự thứ 9 Phần B Phụ lục V Nghị định số 85/2024/NĐ-CP về dịch vụ chủ yếu tại chợ ngoài dịch vụ do Nhà nước định giá.

Do đó, căn cứ các quy định tại Điều 36, 37, 38 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP, việc Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND là phù hợp quy định tại quy định tại khoản 2 Điều 8, điểm c khoản 1 Điều 57 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

1. Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tổ chức, quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 52/2015/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**Lý do bãi bỏ:** Ngày 01/11/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tổ chức, quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 52/2015/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Đến nay, theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Giá năm 2023 và khoản 5 Điều 11 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá đã có hiệu lực thi hành và số thứ tự thứ 9 Phần B Phụ lục V Nghị định số 85/2024/NĐ-CP về dịch vụ chủ yếu tại chợ ngoài dịch vụ do Nhà nước định giá.

Do đó, căn cứ các quy định tại Điều 36, 37, 38 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP, việc Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND là phù hợp quy định tại quy định tại khoản 2 Điều 8, điểm c khoản 1 Điều 57 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

1. Quyết định số 53/2020/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức thu, chế độ thu, nôp, quản lý và sử dụng các mức thu tại chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**Lý do bãi bỏ:** Ngày 25/11/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 53/2020/QĐ-UBND sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức thu, chế độ thu, nôp, quản lý và sử dụng các mức thu tại chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Đến nay, theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Giá năm 2023 và khoản 5 Điều 11 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá đã có hiệu lực thi hành và số thứ tự thứ 9 Phần B Phụ lục V Nghị định số 85/2024/NĐ-CP về dịch vụ chủ yếu tại chợ ngoài dịch vụ do Nhà nước định giá.

Do đó, căn cứ các quy định tại Điều 36, 37, 38 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP, việc Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ Quyết định số 53/2020/QĐ-UBND là phù hợp quy định tại quy định tại khoản 2 Điều 8, điểm c khoản 1 Điều 57 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

1. Quyết định số 59/2020/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**Lý do bãi bỏ:** Quyết định số 59/2020/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được ban hành trên cơ sở thẩm quyền được giao theo quy định tại khoản 3 Điều 33 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô. Đến nay, Nghị định số 10/2020/NĐ-CP bị thay thế bởi Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ và không quy định Ủy ban nhân dân tỉnh quy định quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách, việc tiếp tục áp dụng thực hiện Quyết định số 59/2020/QĐ-UBND là không còn phù hợp.

Do đó, căn cứ các quy định tại Điều 36, 37, 38 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP, việc Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ Quyết định số 59/2020/QĐ-UBND là phù hợp quy định tại quy định tại khoản 2 Điều 8, điểm c khoản 1 Điều 57 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

1. Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động kinh doanh của Bãi đổ xe trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**Lý do bãi bỏ:** Ngày 22/6/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động kinh doanh của Bãi đổ xe trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trên cơ sở thẩm quyền được quy định tại khoản 5 Điều 56 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

Đến ngày 15/11/2024, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác. Theo đó, Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT không giao thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về tổ chức, quản lý hoạt động kinh doanh của Bãi đổ xe, việc tiếp tục áp dụng thực hiện Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND là không còn phù hợp.

Do đó, căn cứ các quy định tại Điều 36, 37, 38 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP, việc Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND là phù hợp quy định tại quy định tại khoản 2 Điều 8, điểm c khoản 1 Điều 57 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

1. Quyết định số 33/2021/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**Lý do bãi bỏ:** Ngày 29/7/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hànhQuyết định số 33/2021/QĐ-UBND trên cơ sở quy định tại khoản 4 Điều 19 Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.

Đến ngày 31/12/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 181/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ. Nghị định số 181/2024/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 và bãi bỏ Nghị định số 71/2018/NĐ-CP. Nghị định số 181/2024/NĐ-CP không có nội dung giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn, việc tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 33/2021/QĐ-UBND trên địa bàn tỉnh không còn phù hợp.

Do đó, căn cứ các quy định tại Điều 36, 37, 38 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP, việc Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ Quyết định số 33/2021/QĐ-UBND là phù hợp quy định tại quy định tại khoản 2 Điều 8, điểm c khoản 1 Điều 57 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

1. Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về tiêu chí và tổ chức, quản lý các vị trí dừng đón, trả khách cho xe hợp đồng, xe du lịch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**Lý do bãi bỏ:** Ngày 17/02/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hànhQuyết định số 04/2023/QĐ-UBND quy định về tiêu chí và tổ chức, quản lý các vị trí dừng đón, trả khách cho xe hợp đồng, xe du lịch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trên cơ sở thẩm quyền được giao theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 33 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, điểm d khoản 2 Điều 18 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

Các quy định trên bị thay thế bởi Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ và Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác. Theo đó, không giao thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về tiêu chí và tổ chức, quản lý các vị trí dừng đón, trả khách cho xe hợp đồng, xe du lịch, việc tiếp tục áp dụng Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND là không còn phù hợp.

Do đó, căn cứ các quy định tại Điều 36, 37, 38 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP, việc Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND là phù hợp quy định tại quy định tại khoản 2 Điều 8, điểm c khoản 1 Điều 57 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

1. Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 18/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 33/2021/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**Lý do bãi bỏ:** Ngày 18/5/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 33/2021/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai trên cơ sở quy định tại khoản 4 Điều 19 Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.

Đến ngày 31/12/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 181/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ. Nghị định số 181/2024/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 và bãi bỏ Nghị định số 71/2018/NĐ-CP. Nghị định số 181/2024/NĐ-CP không có nội dung giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn, việc tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND trên địa bàn tỉnh không còn phù hợp.

Do đó, căn cứ các quy định tại Điều 36, 37, 38 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP, việc Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND là phù hợp quy định tại quy định tại khoản 2 Điều 8, điểm c khoản 1 Điều 57 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

1. Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế quản lý kinh phí khuyến công và quy định mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công tỉnh Đồng Nai.

**Lý do bãi bỏ:** Ngày 19/5/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND về quy chế quản lý kinh phí khuyến công và quy định mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công tỉnh Đồng Nai trên cơ sở quy định tại khoản 1 Điều 9 Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công.

Đến ngày 28/8/2024, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 64/2024/TT-BTC ngày 28 tháng 8 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công, quy định *““1. Căn cứ quy định tại Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công và mức hỗ trợ hướng dẫn tại Thông tư này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công địa phương trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương.”*.

Do đó, việc tiếp tục áp dụng, triển khai Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND là không còn phù hợp. Căn cứ các quy định tại Điều 36, 37, 38 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP, việc Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND là phù hợp quy định tại quy định tại khoản 2 Điều 8, điểm c khoản 1 Điều 57 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành, Sở Tư pháp xin kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

*(Xin gửi kèm theo: Dự thảo Quyết định; Bản so sánh thuyết minh dự thảo; Bản tổng hợp ý kiến tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý; Bản sao các văn bản góp ý; Báo cáo thẩm định của Hội đồng tư vấn thẩm định; Báo cáo tổng hợp ý kiến tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định)./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên; - Văn phòng UBND tỉnh (phối hợp); - Các Sở, ban, ngành; - Giám đốc Sở, các PGĐ Sở;- Lưu: VT, XDPBPL.<D:\Lam\2025\Quyết định bãi bỏ> | **KT. GIÁM ĐỐC****PHÓ GIÁM ĐỐC****Phan Quang Tuấn** |